TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày: 21-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viển.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Xuân Mẫn.

2. Ông Lê Ngọc Khánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS đối với bị cáo

Họ và tên: **Trần Văn T** – sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (đã chết) và bà Ngô Thị K – sinh năm 1962; có vợ tên Nguyễn Thị Thanh N – sinh năm 2003 và 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/11/2023 và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện D cho đến nay "có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp 1, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

2/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992. Nơi cư trú: khu dân cư 1, ấp 1, xã P, huyện D, tỉnh Đồng Nai "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình tuần tra, kiểm soát theo kế hoạch, vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 19/11/2023, tại đoạn đường giao thông thuộc khu phố H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Đồng Nai Đội Cảnh sát giao thông, trật tự - Công an huyện D phát hiện 02 đối tượng đang điều khiển xe mô tô biển số 60H6-192.40 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra xác định Trần Văn T (là người điều khiển xe) có kết quả dương tính với chất ma túy nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra người của T thì phát hiện trong túi quần Jean bên phải T đang mặc có 01 bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy đá do T cất giữ để sử dụng) nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 2598/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định **là ma túy**, có khối lượng: 0,3335 gam, loại **Methaphetamine.**

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

Trần Văn T bắt đầu sử dụng ma túy đá từ đầu năm 2023. Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/11/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe mô tô biển số 60H6-192.40 đi đến khu vực dốc 106 thuộc xã N, huyện D, tỉnh Đồng Nai tìm gặp và mua một bịch ma túy của một người đàn ông có tên thường gọi là "Cún Lá" với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần jean bên phải mà T đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà T ở ấp 1, xã Phú Ngọc, huyện D, tỉnh Đồng Nai.

Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 60H6-192.40 chở theo bạn của T là Nguyễn Văn T đi đến huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để kéo cá. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu phố Hiệp Đồng, thị trấn D, huyện D, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông dừng xe kiểm tra. Qua test nhanh chất ma túy với T thì xác định T dương tính với ma túy. Lực lượng công an tiếp tục kiểm tra đã phát hiện bắt quả tang T đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" trong túi quần bên phải mà T đang mặc và tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và dẫn giải T về trụ sở công an để làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện D, Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

**** Vật chứng vụ án:***

- 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 2598/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.
- 01 xe mô tô biển số 60H6-192.40.

Tại Cáo trạng số 197/CT-VKS-ĐQ ngày 19/02/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong (sau giám định) số 2598/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, thể hiện: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 19/11/2023, tại đoạn đường giao thông thuộc khu phố Hiệp Đồng, thị trấn D, huyện D, Đội Cảnh sát giao thông – Công an huyện D tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Trần Văn T đang có hành vi cất giữ 0,3335 gam **ma túy**, loại **Methaphetamine** trong túi quần bên phải mà T đang mặc với mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 197/CT-VKSĐQ ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, xâm phạm an ninh, trật tự trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe, nhân cách con người. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử với mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, còn xem xét cho bị có con còn nhỏ, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế là những tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong (sau giám định) số 2598/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 mô tô biển số 60H6-192.40, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Văn H. Qua làm việc, xác định anh Hải cho Trần Văn T mượn xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại, không biết việc T sử dụng xe vào việc phạm tội. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trao trả xe cho anh Hải.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với anh Nguyễn Văn T, do bản thân T không sử dụng ma túy và T không biết việc Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T.

- Đối với người người bán ma túy cho Trần Văn T có tên là "Cún Lá", do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh đề nghị xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong (sau giám định) số 2598/KL-KTHS ngày 27/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng tuyên tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.D;
- VKSND H.D ;
- CCTHADS H.D;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Viển